

Số: 78/2020/QĐST-HNGĐ

Tiên Lữ, ngày 05 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 80/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị S, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn AT, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Anh Vũ Đình H, sinh năm 1971.

Quê quán: Thôn AT, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Hiện tạm trú tại: Bản TD, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Vũ Xuân H1, sinh ngày 22/4/1993 và cháu Vũ Minh H2, sinh ngày 27/3/1998 là con chị S, anh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị S và anh Vũ Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị S và anh Vũ Đình H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Vũ Xuân H1, sinh ngày 22/4/1993 và cháu Vũ Minh H2, sinh ngày 27/3/1998 đều đã đủ 18 tuổi thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ, công sức, ruộng cấy: Chị S, anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Vũ Thị S tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000619 ngày 02 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại chị S 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã C;
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang